

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2018/HSST
Ngày: 20-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Minh

2. Bà Đoàn Thụy Trúc Linh

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Tuấn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Dương Nguyên Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2018/HSST ngày 08 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Võ Thanh T, sinh năm 1985, tại huyện G, tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp T, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; con ông: Võ Văn B, sinh năm 1930 và bà Nguyễn Thị X (chết); vợ: Lưu Thị Cẩm A, sinh năm 1984 (ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2003; tiền sự, tiền án: không (đã xóa); bị tạm giữ ngày 01-12-2017, đến ngày 10-12-2017 bị tạm giam đến nay; có mặt.

Người bị hại: Anh Lê Tấn T1 (T2), sinh năm 1976

Địa chỉ: KP 1/66A, khu phố N, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trịnh Văn T3, sinh năm 1992

Địa chỉ: xóm P, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Tạm trú: ấp A, xã A1, huyện T, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 25-11-2017, khi thấy anh Lê Tấn T1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 70L1-476.73 đến nhà của anh Huỳnh Chí T4 tại ấp T, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh, Võ Thanh T hỏi mượn xe của anh T1 để đi mượn tiền thì anh T1 đồng ý. Tâm điều khiển xe của anh T1 đến ấp X, xã P,

huyện G tìm anh Võ Minh H để mượn tiền. Trên đường đi, T vào cây xăng Trung Hiếu đổ xăng thì thấy trong cốp xe có điện thoại di động hiệu Nokia 105, giấy đăng ký xe mô tô biển số 70L1- 476.73 và giấy tờ mua bán xe.

Sau khi đổ xăng, T điều khiển xe tìm anh Hiếu nhưng không gặp nên T điều khiển xe quay lại nhà của anh T4 để trả xe nhưng không gặp anh T1. T gọi điện thoại cho anh T1 thì anh T1 kêu T gửi xe tại nhà của anh T4. Lúc này, T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của anh T1 nên T điều khiển xe đến tiệm cầm đồ Tuấn Phát của anh Trịnh Văn T3 tại ấp A, xã A1, huyện T, tỉnh Tây Ninh, cầm xe được 10.000.000 đồng, mua ma túy sử dụng. Sau đó, T đón xe sang Campuchia bán điện thoại của anh T1 được 150.000 đồng, vào Casino đánh bạc thua hết.

Đến ngày 27-11-2017, tại quán cà phê thuộc ấp T, xã P, huyện G, anh T1 gặp T đòi lại xe thì T nói dối là đợi chị đến đưa tiền chuộc lại xe, T đi ra phía sau quán cà phê bỏ trốn. Đến ngày 01-12-2017, anh T1 gặp T đòi lại xe nhưng T không có tiền chuộc nên anh T1 đến Công an tố cáo hành vi của T.

Tại kết luận định giá tài sản số 112 ngày 15-12-2017 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện Gò Dầu kết luận: xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 70L1-476.73 có giá trị 11.300.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 có giá trị 180.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- Xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 70L1-476.73, màu đen, số máy TA 36E0252117, số khung 3608EY12376 đã qua sử dụng, đã trả lại cho anh Thọ; 01 giấy căn cước công dân số 072085001549 mang tên Võ Thanh T, do cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 31-3-2016.

Về bồi thường thiệt hại: Anh T1 không yêu cầu bồi thường; anh T3 yêu cầu T phải trả lại số tiền 10.000.000 đồng.

Đối với anh T3 không biết xe do T chiếm đoạt mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 15/QĐ-VKSGD ngày 07-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Võ Thanh T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Biên pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình; Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận đã trả lại cho anh Lê Tấn T1 (T2) 01 xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 70L1-476.73, màu đen, số máy TA 36E0252117, số khung 3608EY12376 đã qua sử dụng và ghi nhận anh T1 không yêu cầu bồi thường 01

điện thoại di động hiệu Nokia 105; trả lại cho bị cáo 01 giấy căn cước công dân số 072085001549 mang tên Võ Thanh T, do cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 31-3-2016.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Trịnh Văn T3 10.000.000 đồng tiền cầm xe.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo mức án thấp hơn mức án do Kiểm sát viên đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thực hiện: Khoảng 10 giờ ngày 25-11-2017, tại ấp T, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh, Võ Thanh T mượn xe mô tô biển số 70L1-476.73 của anh Lê Tấn T1 nói đi mượn tiền, sau khi mượn được xe T điều khiển xe đến ấp X, xã T, huyện G tìm anh Võ Minh H để mượn tiền. Trên đường đi T vào cây xăng Trung Hiếu đổ xăng thì thấy trong cốp xe có 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, giấy đăng ký xe mô tô biển số 70L1-476.73 và giấy mua bán xe, đổ xăng xong T tìm anh H mượn tiền nhưng không gặp anh H và T tìm anh T1 để trả xe nhưng không gặp anh T1, T nảy sinh ý định chiếm đoạt, nên điều khiển xe đến tiệm cầm đồ Tuần Phát của anh Trịnh Văn T3 thế với giá 10.000.000 đồng mua ma túy sử dụng và sang Campuchia bán điện thoại di động Nokia 105 được 150.000 đồng vào Casino đánh bạc thu hết tiền. Hành vi của bị cáo Võ Thanh T có đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội là do muốn có tiền để sử dụng ma túy và đánh bạc, không chịu lao động lương thiện mà lại muốn hưởng thụ, bất chấp pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu tháng 6-2005 bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tháng 11-2005 phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án ngày 26-12-2008; năm 2010 bị đưa vào cơ sở chữa bệnh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Nên cần xử phạt tù bị cáo mới đủ sức răn đe,

tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là tương xứng với tính chất, mức độ nhân thân của các bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo

[4] Biện pháp tư pháp:

Đã thu hồi 01 xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 70L1-476.73, màu đỏ đen, số máy TA 36E0252117, số khung 3608EY12376 đã qua sử dụng, đã trả cho anh T1 xong.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, anh T1 không yêu cầu bồi thường.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy căn cước công dân số 072085001549 mang tên Võ Thanh T, do cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 31-3-2016, nhưng phải sau khi chấp hành xong bản án.

Bị cáo đã thế chấp xe mô tô cho anh T3 số tiền 10.000.000 đồng. Hiện xe mô tô đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu xong. Anh T3 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền thế chấp xe mô tô là 10.000.000 đồng, xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo: Võ Thanh T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Võ Thanh T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-12-2017.

2. **Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 589 Bộ luật dân sự.**

Ghi nhận đã trả lại cho anh Lê Tấn T1 (T2) 01 xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 70L1-476.73, màu đỏ đen, số máy TA 36E0252117, số khung 3608EY12376 đã qua sử dụng và ghi nhận anh T1 không yêu cầu bồi thường 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy căn cước công dân số 072085001549 mang tên Võ Thanh T, do cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 31-3-

2016, nhưng phải sau khi chấp hành xong bản án. Hiện chỉ cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu đang quản lý.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Trịnh Văn T3 số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

3. Án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Sở tư pháp tỉnh nơi BC ĐKNKTT;
- CCTHADS huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN VĂN TÂM